SAO Y; UBND huyện Cát Hải; 21/03/2023; 9:27:44 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 283/QĐ-UBND	*Cát Hải, ngày 21 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ kinh phí

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc phân bổ và giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ: **625.850.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* trong dự toán thu chi ngân sách năm 2023 cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chi (*có biểu chi tiết kèm theo*)

Điều 2. Giao Phòng Tài chính-Kế hoạch phân bổ kinh phí; các đơn vị được phân bổ kinh phí thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cát Hải, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Mạnh

TỔNG HỢP KINH PHÍ PHÂN BỔ

(Kèm theo Quyết định số: 283 /QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Chi tiết								Ghi chú
			Cộng	Quản lý Nhà nước			Cộng	Sự nghiệp giáo dục			
				Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	Kinh phí phần mềm kế toán		Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	Kinh phí phần mềm kế toán	
	Cộng	**625.850.000**	**220.100.000**	**27.000.000**	**6.000.000**	**187.100.000**	**405.750.000**	**78.000.000**	**75.000.000**	**252.750.000**	
1	Phòng Giáo dục và đào tạo	17.000.000					17.000.000	3.000.000		14.000.000	BS 01
2	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 02
3	Ủy ban Mặt trận tổ quốc	14.000.000	14.000.000			14.000.000					BS 03
4	Phòng Nội Vụ và LĐTB và XH	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 04
5	Phòng NN và PTNT	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 05
6	Phòng Tài chính - Kế hoạch	15.550.000	15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000					BS 06
7	Phòng TN-MT	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 07
8	Phòng Tư pháp	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 08
9	Phòng Văn hóa -TTTT và DL	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 09
10	Ban chấp hành Huyện đoàn	14.000.000	14.000.000			14.000.000					BS 10
11	Văn phòng HĐND và UBND	15.550.000	15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000					BS 11
12	Ban chấp hành Hội nông dân	14.000.000	14.000.000			14.000.000					BS 12
13	Ban chấp hành Hội phụ nữ	14.000.000	14.000.000			14.000.000					BS 13
14	Hội Cựu chiến binh	14.000.000	14.000.000			14.000.000					BS 14
15	Thanh tra huyện	17.000.000	17.000.000	3.000.000		14.000.000					BS 15
16	Trung tâm GDNN - GDTX	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 16
17	Trường Mầm non 3-2	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 17
18	Trường Mầm non Đồng Bài	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 18
19	Trường Mầm non Hoàng Châu	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 19
20	Trường Mầm non Phù Long	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 20
21	Trường Mầm non Sao Mai	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 21
22	Trường Mầm non Sơn ca	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 22

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Cộng	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	Kinh phí phần mềm kế toán	Cộng	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	Kinh phí phần mềm kế toán	Ghi chú
22	Trường Mầm non Sơn ca	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 22
23	Trường MNThị trấn Cát Hải	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 23
24	Trường Mầm non Trân Châu	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 24
25	Trường Mầm non Văn Phong	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 25
26	Trường Mầm non Xuân Đám	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 26
27	Trường TH&THCS Gia Luận	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 27
28	Trường TH&THCS Hà Sen	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 28
29	Trường TH&THCS Hiền Hào	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 29
30	Trường TH&THCS Hoàng Châu	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 30
31	Trường TH&THCS Nghĩa Lộ	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 31
32	Trường TH&THCS Phù Long	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 32
33	Trường TH&THCS Văn Phong	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 33
34	Trường TH&THCS Xuân Đám	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 34
35	Trường THCS Thị trấn Cát Bà	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 35
36	Trường THCS Thị trấn Cát Hải	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 36
37	Trường Tiểu học Chu Văn An	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 37
38	Trường TH Đoàn Đức Thái	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 38
39	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 39
40	Trường Tiểu học Việt Hải	15.550.000					15.550.000	3.000.000	3.000.000	9.550.000	BS 40

Biểu số: 01

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1006066** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	098	3.000.000	
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	098	14.000.000	

Biểu số: 02

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 223 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1071383**- Mã chương: **620**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 03

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị thực hiện: Ủy ban mặt trận Tổ quốc **huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1072934 - Mã chương: 710

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2.	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**14.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	361	14.000.000	

Biểu số: 04

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Nội vụ - LĐTB và Xã hội huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1068168**- Mã chương: **635**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 05

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1061715**- Mã chương: **612**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số 06

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1061713**- Mã chương: **618**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	341	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	341	9.550.000	

Biểu số: 07

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1082468**- Mã chương: **626**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2.	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 08

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Tư pháp huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1061569**- Mã chương: **614**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 09

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Phòng Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1068167**- Mã chương: **625**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**17.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**17.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	341	3.000.000	
	Phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 10

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Ban chấp hành Huyện đoàn huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1072935** - Mã chương: **711**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**14.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	361	14.000.000	

Biểu số: 11

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Văn phòng HĐND và UBND huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1061712** - Mã chương **605**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
2.2.1	*Sự nghiệp QLHCNN, Đảng, Đoàn thể*				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ			3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản			3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	341	9.550.000	

Biểu số: 12

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: Ban chấp hành **Hội Nông dân huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1072937**- Mã chương: **713**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**14.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	361	14.000.000	

Biểu số 13

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: Ban chấp hành Hội phụ nữ huyện Cát Hải

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1072936- Mã chương: **712**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**14.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	361	14.000.000	

Biểu số 14

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Ban chấp hành Hội cựu chiến binh huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1072371- Mã chương: 714

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**14.000.000**	
	Quản lý Nhà nước				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	361	14.000.000	

Biểu số: 15

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 183 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Thanh tra huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1068169**- Mã chương: **637**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được trích**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**14.000.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**14.000.000**	
	Sự nghiệp QLHCNN, Đảng, Đoàn thể				
	Kinh phí phần mềm kế toán	01	341	14.000.000	

Biểu số: 16

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1006067**- Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Dự toán chi không thường xuyên bằng dự toán (Mã nguồn 12)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	075	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	075	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	075	9.550.000	

Biểu số: 17

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non 3-2**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1014652** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 18

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Đồng Bài**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1107470** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 19

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Hoàng Châu**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1107469** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 20

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Phù Long**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1107471** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 21

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Sao Mai**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1059798** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 22

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Sơn Ca**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1082642** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 23

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non thị trấn Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1059800** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 24

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Trân Châu**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1005918** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được đê lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 25

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Văn Phong**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1059799** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	341	9.550.000	

Biểu số: 26

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Mầm non Xuân Đám**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1107468** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	071	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	071	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	071	9.550.000	

Biểu số: 27

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Gia Luận**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045606** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 28

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hà Sen**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045607** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 29

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hiền Hào**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045605** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 30

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoàng Châu**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1046741** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 31

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nghĩa Lộ**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045610** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 32

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 223 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phù Long**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045601** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
	Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 33

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Văn Phong**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045612** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
2.2.1	*Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo*				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 34

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Xuân Đám**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045608** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.1	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 35

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Trung học cơ sở thị trấn Cát Bà**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1082641** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 36

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Trung học cơ sở thị trấn Cát Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045602** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	073	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	073	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	073	9.550.000	

Biểu số: 37

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21 /3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường tiểu học Chu Văn An**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045615** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	072	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	072	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	072	9.550.000	

Biểu số: 38

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 123 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học Đoàn Đức Thái**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1059791** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	072	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	072	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	072	9.550.000	

Biểu số: 39

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283 QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045616** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	072	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	072	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	072	9.550.000	

Biểu số: 40

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 283QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện)

Tên đơn vị hưởng: **Trường Tiểu học Việt Hải**

Mã đơn vị quan hệ ngân sách: **1045609** - Mã chương: **622**

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Mã dự toán	Mã Khoản	Số tiền	Ghi chú
1	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách**				
1.1	**Số thu phí, lệ phí (60%)**				
1.2	**Chi từ 60% nguồn thu phí được để lại tại đơn vị**				
1.3	**Kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương**				
2	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**			**15.550.000**	
2.2	**Kinh phí chi không thường xuyên (Mã nguồn 12-100)**			**15.550.000**	
	Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo				
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý cán bộ	01	072	3.000.000	
	Kinh phí gia hạn phần mềm quản lý tài sản	01	072	3.000.000	
	Kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán	01	072	9.550.000	